

Số: 212/2026/QĐ-PT

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Phan Nhựt Bình

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Huệ – Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 1003/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217, 218, 219, 271 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH T2

Địa chỉ: Số G khu phố B L, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phạm Ngọc T - sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số C N, Khu phố D, phường B, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị H1 (đã chết).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn:

1. Bà La Thị Mộng Đ – sinh năm 1978

Địa chỉ: 5 B, F, V Australia.

2. La Anh T1 – sinh năm 1961

Địa chỉ: Số A P, Phường B, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Bà La Thị Mộng H2 – sinh năm 1964

Địa chỉ: Số D H, Phường F, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

4. Bà La Thị Mộng N - sinh năm 1965

Địa chỉ: Số G N, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. La Anh D - sinh năm 1966

6. La Hùng P - sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Số D P, Phường B, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

7. La Minh Hùng L - sinh năm 1971

Địa chỉ: A A, G, CA 92840, USA.

8. Bà La Thị Mộng D1 - sinh năm 1972

Địa chỉ: Flat B, A B, L1, U.

9. Bà La Thị Mộng H3 - sinh năm 1973

Địa chỉ: Số G N, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. La Quốc H4 - sinh năm 1978

Địa chỉ: Số E đường số A, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

11. La Quốc Á - sinh năm 1980

Địa chỉ: P C/C A N, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Tại đơn kháng cáo đề ngày 27/12/2024, nguyên đơn Công ty TNHH T2 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 1003/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp trình bày quan điểm giải quyết vụ việc: Yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn là không có căn cứ để chấp nhận, đề nghị Hội đồng phúc thẩm giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 1003/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

[1] Hồ sơ vụ án thể hiện, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm triệu tập nguyên đơn đến Tòa án vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 22/11/2024 để giải quyết vụ án và đã tổng đạt trực tiếp giấy triệu tập cho nguyên đơn tại trụ sở của nguyên đơn vào ngày 11/11/2024 (do bà Hoàng Thị Thu P1 là văn thư công ty

ký nhận) nhưng tại buổi làm việc ngày 22/11/2024, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vắng mặt không có lý do.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục triệu tập nguyên đơn đến Tòa án vào lúc 08 giờ 00 phút ngày 16/12/2024 và cũng đã tổng đạt trực tiếp giấy triệu tập cho nguyên đơn (do bà Hoàng Thị Thu P1 là văn thư công ty ký nhận) vào ngày 29/11/2024. Tuy nhiên, tại buổi làm việc lúc 08 giờ 00 phút ngày 16/12/2024, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Tòa án cấp sơ thẩm đã dời lịch làm việc đến 09 giờ 00 ngày 16/12/2024 nhưng các đương sự vẫn vắng mặt nên đã tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc nguyên đơn vắng mặt lần thứ hai (biên bản kết thúc lúc 09 giờ 30 phút cùng ngày).

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 16/12/2024, bà Phạm Ngọc T đến Tòa án xuất trình giấy ủy quyền của nguyên đơn và xác nhận đã nhận được giấy triệu tập đương sự ngày 25/11/2024 triệu tập lúc 08 giờ 00 ngày 16/12/2024 để giải quyết vụ án. Do đó, có cơ sở xác định, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã biết rõ thời gian triệu tập để giải quyết vụ án nhưng không có mặt đúng thời gian quy định mặc dù Tòa án cấp sơ thẩm đã dời lịch làm việc đến 09 giờ 00 phút ngày 16/12/2024, là vi phạm nghĩa vụ của đương sự. Bà Phạm Ngọc T trình bày lý do đến trễ so với thời gian triệu tập là do phải tham gia buổi tuyên án vụ án hình sự khác kéo dài từ ngày 13/12/2024. Tuy nhiên, xét thấy phiên tòa hình sự đã kéo dài từ ngày 13/12/2024 và được tuyên án vào ngày 16/12/2024 nên nguyên đơn và bà T hoàn toàn có đủ thời gian để chuẩn bị đơn xin dời lịch làm việc hoặc đơn xin vắng mặt trong vụ án này và nộp cho Tòa án nhưng không thực hiện mà lại vắng mặt tại buổi làm việc, nên đây không phải là thuộc trường hợp bất khả kháng hay trở ngại khách quan.

[3] Như vậy, có căn cứ xác định người đại diện hợp pháp của nguyên đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt và không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định pháp luật tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Tại cấp phúc thẩm, nguyên đơn kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh nên Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Công ty TNHH T2 phải chịu, theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Công ty TNHH T2;

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 1003/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Công ty TNHH T2 phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0069947 ngày 18/02/2025 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố H).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra Quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VCTVKSXXPT tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu. (QĐ-PPC).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Hoàng Thanh Dũng